

Bài 11

PHƯƠNG THỨC CON NGƯỜI KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ THIÊN NHIÊN Ở CHÂU PHI

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.
- Rèn luyện kĩ năng so sánh cách thức khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

2. Năng lực

2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Thông qua hoạt động học tập, HS chủ động tìm hiểu những kiến thức liên quan đến bài học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thông qua hoạt động thảo luận nhóm, hình thành cho HS kĩ năng làm việc nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua các hoạt động phát hiện vấn đề, nêu giả thuyết hoặc giả định, HS tìm được logic của vấn đề và đề xuất các giải pháp.

2.2. Năng lực Địa lí

- Năng lực nhận thức khoa học Địa lí: Thông qua hoạt động theo quan điểm không gian, phân tích mối quan hệ giữa đối tượng tự nhiên và đối tượng kinh tế – xã hội.
- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ của Địa lí học.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: hiểu rõ thiên nhiên, tôn trọng và bảo vệ thiên nhiên.
- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Kế hoạch bài dạy điện tử (ppt), máy tính.
- Bản đồ nông nghiệp châu Phi.
- Video về hoang mạc Xa-ha-ra.

<https://www.youtube.com/watch?v=tx9fJ2TV7Gk> (*Sahara: Sa mạc lớn nhất thế giới – Những sự thật thú vị*)

- Một số hình ảnh về khai thác và sử dụng thiên nhiên tại các môi trường tự nhiên ở châu Phi.



Trồng rừng ở vùng đất hạn của châu Phi
(Bức tường xanh)



Trồng cây ở vùng nhiệt đới của châu Phi

PHIẾU HỌC TẬP (Dùng cho Hoạt động 2 – Tiết 1)

Hoàn thành bảng thông tin về cách thức khai thác, sử dụng và bảo vệ môi trường tự nhiên ở châu Phi.		
Môi trường tự nhiên	Môi trường xích đạo	Môi trường nhiệt đới
Phạm vi, phân bố		
Cách thức khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên		

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

1. Mục tiêu

– Tạo kết nối kiến thức của HS về các môi trường tự nhiên châu Phi với cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

– Tạo hứng thú, kích thích tò mò của người học.

2. Nội dung: HS xem hình ảnh tìm hiểu sơ bộ thiên nhiên và cách người dân châu Phi khai thác thiên nhiên.

3. Sản phẩm: HS dựa vào kiến thức và hiểu biết cá nhân trả lời.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
– GV cho HS xem hình ảnh về trồng cây ở vùng hoang mạc và trồng cây ở vùng nhiệt đới của châu Phi.	– HS quan sát, lắng nghe.	– Thiên nhiên châu Phi phân hoá thành các môi trường tự nhiên khác nhau. Mỗi môi trường tự nhiên có đặc điểm riêng về khí hậu, nguồn

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – Đặt câu hỏi: Theo em, tại sao cùng trên lãnh thổ châu Phi nhưng con người lại gieo trồng và chăm sóc các loại cây khác nhau? – GV dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> – 2 hoặc 3 HS trả lời câu hỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> nước, đất... phù hợp với những loại động – thực vật nhất định. – Người dân châu Phi sinh sống ở các môi trường đã có những biện pháp phù hợp để khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30 phút)

Tìm hiểu việc khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo và môi trường nhiệt đới

- 1. Mục tiêu:** Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo và môi trường nhiệt đới.
- 2. Nội dung:** HS thảo luận nhóm tìm hiểu cách người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo và môi trường nhiệt đới.
- 3. Sản phẩm:** HS hoàn thành phiếu học tập về cách người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo và môi trường nhiệt đới.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV phân lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho HS tự chuẩn bị trước một số hình ảnh, video về các môi trường tự nhiên ở châu Phi (phù hợp với nội dung bài học). – GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho 2 nhóm thực hiện 1 nội dung thảo luận trong phiếu học tập. + Nhóm 1, 2: Tìm hiểu về Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS chủ động tìm tư liệu, hình ảnh ở nhà. – HS hình thành nhóm thảo luận, phân công nhiệm vụ cho thành viên trong nhóm. Cử người thuyết trình. 	<ul style="list-style-type: none"> Kết quả Phiếu học tập:

GV tổ chức hoạt động	Hoạt động của HS	Kết quả, sản phẩm học tập										
<p>+ Nhóm 3, 4: Tìm hiểu về Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới.</p> <p>– GV hướng dẫn HS thảo luận.</p> <p>– GV yêu cầu 2 nhóm (đại diện 2 nội dung) lần lượt lên bảng thuyết trình nội dung thảo luận, kết hợp mô tả trên bản đồ. Các nhóm còn lại quan sát, lắng nghe, phản biện.</p> <p>– GV quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của HS về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của HS.</p> <p>– Để mở rộng kiến thức: sau mỗi nội dung, GV có thể cho HS xem những hình ảnh, video mà GV đã chuẩn bị sẵn.</p> <p>– Ngoài ra, GV yêu cầu HS đọc thêm mục “<i>Em có biết?</i>” có thêm những thông tin bổ sung về các đối tượng nghiên cứu.</p> <p>– GV chuẩn hoá kiến thức và kết luận.</p> <p>– GV nhắc lại nội dung kiến thức và kết luận kiến thức cần ghi nhớ.</p>	<p>– Các nhóm lần lượt lên bảng trình bày nội dung thảo luận, mô tả một số nội dung trên bản đồ, kết hợp sử dụng những hình ảnh, video đã sưu tầm được để làm rõ nội dung kiến thức.</p> <p>– HS lắng nghe, ghi chép.</p> <p>– HS lắng nghe, ghi chép.</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="899 184 1133 214">Môi trường xích đạo</th> <th data-bbox="1133 184 1386 214">Môi trường nhiệt đới</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="899 214 1133 302">Bồn địa Công-gô và Duyên hải phía bắc Vịnh Ghi-nê.</td> <td data-bbox="1133 214 1386 302">Hai bên xích đạo, bao quanh môi trường xích đạo.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="899 302 1133 399">+ Trồng gối vụ, xen canh. Nhiệt độ và độ ẩm cao giúp cây trồng phát triển quanh năm.</td> <td data-bbox="1133 302 1386 449">+ Ở những khu vực khô hạn như vùng xa van ở Nam Xa-ha-ra: làm nương rẫy, cây trồng chính là lạc, bông, kê,...; chăn nuôi dê, cừu,... theo hình thức chăn thả.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="899 399 1133 546">+ Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp (cọ dầu, ca cao,...) theo quy mô lớn (xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến).</td> <td data-bbox="1133 449 1386 596">+ Ở những khu vực có khí hậu nhiệt đới ẩm như Đông Nam Phi: hình thành các vùng trồng cây ăn quả (chuối,...) và cây công nghiệp (mía, chè, thuốc lá, bông, cà phê,...) để xuất khẩu.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="899 546 1133 840">+ Bảo vệ rừng và trồng rừng để giữ tầng mùn trong đất không bị nước mưa rửa trôi.</td> <td data-bbox="1133 596 1386 840">+ Phát triển khai thác và xuất khẩu khoáng sản (vàng, đồng, chì, dầu mỏ, khí tự nhiên,...); phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm cây nông nghiệp và sản phẩm chăn nuôi. + Xây dựng các công trình thủy lợi. + Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên.</td> </tr> </tbody> </table>	Môi trường xích đạo	Môi trường nhiệt đới	Bồn địa Công-gô và Duyên hải phía bắc Vịnh Ghi-nê.	Hai bên xích đạo, bao quanh môi trường xích đạo.	+ Trồng gối vụ, xen canh. Nhiệt độ và độ ẩm cao giúp cây trồng phát triển quanh năm.	+ Ở những khu vực khô hạn như vùng xa van ở Nam Xa-ha-ra: làm nương rẫy, cây trồng chính là lạc, bông, kê,...; chăn nuôi dê, cừu,... theo hình thức chăn thả.	+ Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp (cọ dầu, ca cao,...) theo quy mô lớn (xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến).	+ Ở những khu vực có khí hậu nhiệt đới ẩm như Đông Nam Phi: hình thành các vùng trồng cây ăn quả (chuối,...) và cây công nghiệp (mía, chè, thuốc lá, bông, cà phê,...) để xuất khẩu.	+ Bảo vệ rừng và trồng rừng để giữ tầng mùn trong đất không bị nước mưa rửa trôi.	+ Phát triển khai thác và xuất khẩu khoáng sản (vàng, đồng, chì, dầu mỏ, khí tự nhiên,...); phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm cây nông nghiệp và sản phẩm chăn nuôi. + Xây dựng các công trình thủy lợi. + Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên.
Môi trường xích đạo	Môi trường nhiệt đới											
Bồn địa Công-gô và Duyên hải phía bắc Vịnh Ghi-nê.	Hai bên xích đạo, bao quanh môi trường xích đạo.											
+ Trồng gối vụ, xen canh. Nhiệt độ và độ ẩm cao giúp cây trồng phát triển quanh năm.	+ Ở những khu vực khô hạn như vùng xa van ở Nam Xa-ha-ra: làm nương rẫy, cây trồng chính là lạc, bông, kê,...; chăn nuôi dê, cừu,... theo hình thức chăn thả.											
+ Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp (cọ dầu, ca cao,...) theo quy mô lớn (xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến).	+ Ở những khu vực có khí hậu nhiệt đới ẩm như Đông Nam Phi: hình thành các vùng trồng cây ăn quả (chuối,...) và cây công nghiệp (mía, chè, thuốc lá, bông, cà phê,...) để xuất khẩu.											
+ Bảo vệ rừng và trồng rừng để giữ tầng mùn trong đất không bị nước mưa rửa trôi.	+ Phát triển khai thác và xuất khẩu khoáng sản (vàng, đồng, chì, dầu mỏ, khí tự nhiên,...); phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm cây nông nghiệp và sản phẩm chăn nuôi. + Xây dựng các công trình thủy lợi. + Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên.											

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (5 phút)

1. Mục tiêu: Luyện tập kiến thức về cách thức con người khai thác thiên nhiên ở châu Phi.

2. Nội dung: HS lập sơ đồ khái quát về cách thức con người khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường xích đạo và môi trường nhiệt đới ở châu Phi.

3. Sản phẩm: Sơ đồ của HS về cách thức con người khai thác và sử dụng thiên nhiên ở 2 môi trường xích đạo và nhiệt đới.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV giao nhiệm vụ học tập, yêu cầu HS làm việc cá nhân, vẽ sơ đồ. – GV quan sát, hướng dẫn HS thực hiện. – Yêu cầu một số HS trình bày sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS lập sơ đồ khái quát kiến thức. – 2 đến 3 HS trình bày, các HS khác bổ sung. 	<p>Sơ đồ khái quát kiến thức:</p>

Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)

1. Mục tiêu

- Nâng cao năng lực tìm kiếm thông tin trên mạng internet, sách báo.
- Phát triển năng lực tìm hiểu địa lí, vận dụng kiến thức vào cuộc sống, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo.

2. Nội dung: HS tạo thông điệp kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã ở châu Phi.

3. Sản phẩm: Sản phẩm tranh vẽ hoặc đoạn văn về hoạt động kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã ở châu Phi.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV giao nhiệm vụ cho HS: Em hãy vẽ tranh, poster hoặc viết một đoạn văn thể hiện thông điệp kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã ở châu Phi. – GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân theo năng lực và sự sáng tạo của bản thân. 	<p>Bài viết của HS mang thông điệp: bảo vệ động vật hoang dã ở châu Phi.</p>

Tiết 2

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

- Mục tiêu:** Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.
- Nội dung:** HS đọc thông tin được cung cấp, tìm câu trả lời.
- Sản phẩm:** HS nhận biết được một số thông tin về khí hậu khắc nghiệt của hoang mạc.
- Tổ chức thực hiện**

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>– GV chiếu đoạn thông tin: “Hoang mạc nằm gần đường chí tuyến Bắc, cực kì khô hạn, lượng mưa trung bình thường dưới 100 mm/năm. Có nơi thậm chí không có giọt mưa nào trong nhiều năm. Khu vực sa mạc khô hạn, ít mây, ánh sáng mặt trời chói chang, quanh năm sóng nhiệt cuộn cuộn, hơi nóng khô người. Nhiệt độ cao kỉ lục của hoang mạc được ghi nhận vào năm 1922 lên tới 57,7°C. Nhưng đến đêm, gió lạnh cắt da cắt thịt. Sự thay đổi nhiệt độ trong ngày càng khiến điều kiện sống nơi đây thêm khắc nghiệt”.</p> <p>– GV gọi một HS đọc và trả lời câu hỏi: Hãy cho biết đoạn thông tin mô tả những đặc điểm khí hậu của hoang mạc nào ở châu Phi?</p> <p>– Qua câu trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài mới.</p>	<p>– 1 HS đọc to. – 2 hoặc 3 HS tham gia trả lời câu hỏi.</p>	<p>Đặc điểm khí hậu ở hoang mạc Xa-ha-ra:</p> <p>– Cực kì khô hạn, ít mây, nắng nóng quanh năm.</p> <p>– Lượng mưa trung bình dưới 100 mm/năm.</p> <p>– Nhiệt độ ban ngày cao kỉ lục là 57,7°C. Ban đêm nhiệt độ hạ rất thấp.</p> <p>⇒ Khí hậu khắc nghiệt.</p>

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (30 phút)

Tìm hiểu việc khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường hoang mạc

- Mục tiêu:** Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường hoang mạc và môi trường cận nhiệt đới.
- Nội dung:** HS đọc nội dung SGK, video tìm hiểu phạm vi môi trường hoang mạc và cách thức con người khai thác thiên nhiên ở châu Phi.
- Sản phẩm:** HS trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường hoang mạc và môi trường cận nhiệt đới.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<p>– GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, dựa vào bản đồ hình 4, trong SGK tr.131: Hãy xác định môi trường hoang mạc ở Xa-ha-ra.</p> <p>– GV cho HS xem video về hoang mạc Xa-ha-ra và đặt câu hỏi: Theo em, liệu con người có thể sống ở những nơi khô cằn như vậy không? Người dân châu Phi đã khai thác môi trường thiên nhiên khô cằn này như thế nào? <i>(Video: Sahara: Sa mạc lớn nhất thế giới – Những sự thật thú vị)</i></p> <p>– GV kết luận nội dung kiến thức.</p> <p>– GV sử dụng 2 bản đồ: hình 4 trong SGK tr.131 và bản đồ nông nghiệp châu Phi, yêu cầu HS lên bảng xác định: + Phạm vi môi trường cận nhiệt của châu Phi. + Các loại cây trồng ở môi trường cận nhiệt châu Phi.</p> <p>– GV hỏi: Môi trường cận nhiệt ở châu Phi phù hợp nuôi những loại gia súc nào? Con người đã khai thác môi trường tự nhiên ở khu vực này như thế nào để phát triển nền kinh tế?</p>	<p>– 2 HS lên bảng xác định, chỉ bản đồ.</p> <p>– 1 hoặc 2 HS trả lời, các HS khác phản biện, góp ý.</p> <p>– 2 hoặc 3 HS lên bảng chỉ trên bản đồ.</p> <p>– 2 hoặc 3 HS trả lời, HS khác nhận xét.</p>	<p>– Phạm vi: Đọc hai đường chí tuyến, nội địa và nơi có dòng biển lạnh đi qua.</p> <p>– Trồng một số loại cây nông nghiệp phù hợp trong các ốc đảo (cam, chanh, chà là, lúa mạch,...), chăn nuôi gia súc theo hình thức du mục.</p> <p>– Dùng lạc đà để vận chuyển hàng hoá và buôn bán xuyên hoang mạc.</p> <p>– Ứng dụng kĩ thuật khoan sâu để khai thác một số tài nguyên trong lòng đất (dầu mỏ, khí đốt, khoáng sản khác, nước ngầm).</p> <p>– Các nước trong khu vực thực hiện nhiều biện pháp chống hoang mạc hoá (thành lập “vành đai xanh”).</p> <p>– Cực bắc và cực nam châu Phi.</p> <p>– Trồng các loại cây ăn quả (nhô, cam, chanh, ô liu,...) có giá trị xuất khẩu và một số cây lương thực (lúa mì, ngô). Gia súc chính là cừu.</p>

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV kết luận, chốt nội dung kiến thức. – GV nhắc lại nội dung kiến thức và kết luận kiến thức cần ghi nhớ. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS lắng nghe, ghi chép vào vở. 	<ul style="list-style-type: none"> – Phát triển khai thác khoáng sản (dầu ở An-giê-ri; vàng, kim cương ở Cộng hoà Nam Phi). – Phát triển các hoạt động du lịch. – Các nước trong khu vực cần chống khô hạn và hoang mạc hoá.

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (5 phút)

1. Mục tiêu

- củng cố kiến thức về cách thức con người khai thác thiên nhiên ở châu Phi.
- Rèn kỹ năng so sánh.

2. Nội dung: HS làm việc nhóm so sánh cách thức con người khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

3. Sản phẩm: HS lập được bảng so sánh cách thức con người khai thác thiên nhiên ở các môi trường ở châu Phi.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi, so sánh cách thức con người khai thác thiên nhiên hợp lí ở các môi trường khác nhau của châu Phi. – GV gọi 1 HS trình bày nội dung so sánh. GV chuẩn kiến thức, kết luận. 	<ul style="list-style-type: none"> – Từng cặp HS luyện tập, lập bảng so sánh. – 1 HS trình bày, các HS khác theo dõi, bổ sung. 	<p>Bảng so sánh cách thức con người khai thác thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên ở các môi trường khác nhau: SGK tr.260.</p>

Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)

1. Mục tiêu

- Nâng cao năng lực tìm kiếm thông tin trên mạng internet, sách báo.
- Phát triển năng lực tìm hiểu địa lí, vận dụng kiến thức vào cuộc sống, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo.

2. Nội dung: HS nhận nhiệm vụ cá nhân tìm hiểu và giới thiệu về hoang mạc Xa-ha-ra.

3. Sản phẩm: HS tìm hiểu được thông tin, hình ảnh về hoang mạc Xa-ha-ra, giới thiệu về đặc điểm tự nhiên và khai thác thiên nhiên ở hoang mạc Xa-ha-ra.

4. Tổ chức thực hiện

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả, sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> – GV giao nhiệm vụ cho HS: Em hãy tìm hiểu các thông tin, hình ảnh về hoang mạc Xa-ha-ra và viết một đoạn văn giới thiệu chung về hoang mạc Xa-ha-ra. – GV hướng dẫn HS khai thác thông tin ở nhà qua sách báo, internet. – Giao nhiệm vụ cho HS thực hiện bài tập về nhà. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân theo năng lực và sự sáng tạo của bản thân. 	<p>Nội dung bài viết của HS về đặc điểm tự nhiên và khai thác thiên nhiên ở hoang mạc Xa-ha-ra.</p>